

Bản án số: **100/2022/HS-ST**
Ngày 13 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Danh Cư

Bà Dương Triều Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 và Thông báo số 156/TB-TA ngày 08 tháng 7 năm 2022 về việc dời ngày xét xử, đối với bị cáo:

Đỗ Minh L; sinh năm 1974, tại Sài Gòn; nơi cư trú: 1619/67A B, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Tất Đ (chết) và bà Vũ Thị Đ; có vợ (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 22/6/2004, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng tại Trường Giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm Số 5, do có hành vi sử dụng chất ma túy. Đến ngày 30/12/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định giải quyết cho tái hòa nhập cộng đồng.

- Ngày 12/01/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 29/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, tại Cơ sở cai nghiện ma túy - Bảo trợ xã hội Phú Văn. Đến ngày 13/01/2019, chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 28/12/2021, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Công an Phường 6, Quận 8 đi tuần tra đến trước số 326/5 B, Phường 6, Quận 8, thì phát hiện Đỗ Minh L có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trên tay pH của L đang cầm 01 khẩu trang màu trắng, bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (L khai là ma túy dùng để bán). Công an thu giữ ma túy và đưa L cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 6, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của L 01 điện thoại di động. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Cùng ngày 28/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Minh L tại số 1619/67A B, Phường 6, Quận 8, kết quả khám xét, thu giữ vật chứng như sau:

Thu giữ trên bàn trong phòng ngủ 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Thu giữ trên sàn nhà trong phòng ngủ 01 cân tiểu ly.

Tại Kết luận giám định số 320/KLGD-MT ngày 06/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon (để trong 01 khẩu trang màu trắng) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đỗ Minh L và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8 đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,4587 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2 được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đỗ Minh L và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8, bên trong có:

+ Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1978 gam, loại Heroine.

+ Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0972 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Đỗ Minh L khai nhận: Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, L nảy sinh ý định bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính. Khoảng 12 giờ, ngày 28/12/2021, có một đối tượng tên H (không rõ lai lịch) gọi điện và hỏi L mua 1.800.000 đồng ma túy tổng hợp, L đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại hẻm 326 B, Phường 6, Quận 8. Để có ma túy bán, L gọi điện cho một người tên C (không rõ lai lịch) có thuê bao số 0921.255.316 và hỏi mua từ người này 1.500.000 đồng ma túy tổng hợp và 01 gói ma túy loại Heroine với giá 300.000 đồng. C đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại đường V, Quận 6. L đi xe ôm đến điểm hẹn gặp C nhận ma túy và trả tiền.

Có ma túy, L mang về nhà mình tại số 1619/67A B, Phường 6, Quận 8. Sau đó, L chia gói ma túy tổng hợp thành 03 gói nhỏ bỏ vào khẩu trang y tế màu trắng, 02 gói dự kiến để bán cho H, gói còn lại và gói Heroine L để lại trên bàn trong phòng ngủ, chờ có người liên hệ mua thì bán. Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 28/12/2021, L cầm khẩu trang bên trong có 02 gói ma túy đi bộ đến trước số 326/5 B, Phường 6, Quận 8 chờ bán cho H thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung và 01 cân tiểu ly tạm giữ của L, qua điều tra xác định là công cụ, phương tiện L dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

Căn nhà số 1619/67A B, Phường 6, Quận 8, qua xác minh do bà Vũ Thị Đ (là mẹ ruột của L) sở hữu. Qua điều tra xác định bà Đ không biết và không liên quan đến việc bị cáo L cất giấu trái phép ma túy để bán tại nhà.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKSQ8 ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đỗ Minh L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Minh L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và 01 cân tiểu ly; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động tạm giữ của bị cáo do có dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 13 giờ 40 phút, ngày 28/12/2021, tại trước số 326/5 B, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Đỗ Minh L có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể

rắn, có khối lượng 1,4587 gam, loại Methamphetamine, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi cất giấu trái phép tại nơi ở 0,0972 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,1978 gam, ma túy loại Heroine, số ma túy cất giấu bị cáo khai dùng để bán. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích bán là 1,5559 gam loại Methamphetamine và 0,1978 gam loại Heroine.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Đỗ Minh L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết pH cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc vào năm 2004 và năm 2018. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong các gói niêm phong số 320 G1/21, 320 G2/21 và 01 cân tiểu ly, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10] Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung là tài sản của bị cáo. Xét bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với người tên C bán ma túy cho bị cáo và đối tượng tên H liên hệ mua ma túy của bị cáo, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Bà Vũ Thị Đ (là mẹ ruột của L) là chủ căn nhà số 1619/67A B, Phường 6, Quận 8. Qua điều tra, xác định bà Đ không biết và không liên quan đến việc bị cáo L cất giấu trái phép ma túy để bán tại căn nhà này nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[13] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2021.

Phạt bị cáo Đỗ Minh L số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 320 G1/21, chữ ký ghi tên Đỗ Minh L và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8, chữ ký của giám định viên Phạm Hoàng T.

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 320 G2/21, chữ ký ghi tên Đỗ Minh L và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8, chữ ký của giám định viên Phạm Hoàng T.

+ 01 (một) cân tiểu ly.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số Imei: 351162/96/978263/3, gắn sim số 0898.149.032.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/5/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Minh L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh